TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1380/2018/QĐST-KDTM
Ngày: 05/10/2018
V/v yêu cầu công nhận và cho thi hành Phán quyết của trọng tài nước ngoài

QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT YÊU CẦU CÔNG NHẬN VÀ CHO THI HÀNH TẠI VIỆT NAM PHÁN QUYẾT CỦA TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên họp: Bà BIỆN THỊ HOA
Các thẩm phán: Bà Ủ THỊ BẠCH YẾN
Ông NGUYỄN CÔNG PHÚ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Phan Thị Thu Hiền, Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Phùng Thị Lan, Kiểm sát viên.

Mở phiên họp ngày 05/10/2018 tại trụ sở của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết việc dân sự thụ lý số 121/2018/TLST-KDTM ngày 08/8/2018 về việc xét đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài. Theo Quyết định mở phiên họp số 4120/2018/QĐ-MPH ngày 12/9/2018, giữa:

-Người yêu cầu (người được thi hành): Công ty tư nhân S
Trụ sở : 93 Đại lộ P, Kh, 61020, Ukraine.
Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH MTV A (Có mặt)
Địa chỉ : 26 đường A, Phường O, quận Nh, TPHCM

- Người phải thi hành: Công ty Cổ phần Tập đoàn I
Địa chỉ : 61 đường đường Gi, phường K, Quận Q, TPHCM
Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh H (Văn bản ủy quyền số 846/QĐ-INX ngày 10/9/2018) (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Quyết định của Trọng tài nước ngoài được yêu cầu công nhận và cho thi hành: Phán quyết trọng tài AC số 117B/2015 ngày 21/7/2015 của Tòa án Trọng tài Thương mại Quốc tế thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Ukraine đã có hiệu lực từ ngày 21 tháng 7 năm 2015.

Sau khi xem xét đơn yêu cầu, các giấy tờ, tài liệu kèm theo và nghe ý kiến của người được thi hành, người phải thi hành;

Sau khi nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị Tòa án công nhận và cho thi hành Phán quyết trọng tài AC số 117B/2015 ngày 21/7/2015 của Tòa án Trọng tài Thương mại Quốc tế thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Ukraine.

XÉT THẤY:

- Về thủ tục tố tụng: Người được thi hành là Công ty tư nhân S đã gửi kèm theo đơn yêu cầu bản sao hợp pháp phán quyết của trọng tài nước ngoài, bản sao hợp pháp Hợp đồng số S-I Group ngày 5/11/2013 (có bao gồm điều khoản về thỏa thuận trọng tài) và bản dịch ra tiếng Việt đã được công chứng, chứng thực hợp pháp theo đúng quy định tại điều 433, điều 434 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Về thẩm quyền giải quyết:

Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài, người phải thi hành có trụ sở và cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 5 Điều 31, điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm e khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về nội dung yêu cầu: Công ty tư nhân S yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Phán quyết trọng tài AC số 117B/2015 ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Tòa án Trọng tài Thương mại Quốc tế thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Ukraine.

Bên phải thi hành đề nghị Hội đồng xét đơn xem xét các vấn đề: Thứ nhất là thời hạn gửi đơn yêu cầu thi hành phán quyết trọng tài của bên yêu cầu; Thứ hai là trong quá trình giải quyết vụ án, công ty CP Tập đoàn I không nhận được quy tắc tố tụng trọng tài của Tòa án trọng tài thương mại quốc tế thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Ukraine nên không nắm rõ các quy định pháp luật về tố tụng trọng tài.

Xét về thời hạn gửi đơn yêu cầu thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài của người yêu cầu, căn cứ quy định tại Điều 451 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì thời hiệu yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của trọng tài nước ngoài là 03 năm kể từ ngày phán quyết của Trọng tài nước ngoài có hiệu lực pháp luật. Phán quyết trọng tài AC số 117B/2015 có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2015, ngày 13 tháng 7 năm 2018 Công ty tư nhân S nộp đơn yêu cầu thi hành phán quyết là còn trong thời hạn luật định. Do đó ý kiến của Công ty CP Tập đoàn I đề nghị xem xét về thời hạn nộp đơn của người yêu cầu là không có căn cứ để chấp nhận.

Xét đối với ý kiến của người phải thi hành phán quyết cho rằng chưa nhận được bản quy tắc tố tụng trọng tài, Hội đồng xét đơn xét thấy tại nội dung phán quyết đã nêu đầy đủ về việc đã tống đạt quy chế, danh sách các trọng tài viên và các văn bản, tài liệu liên quan cho Công ty CP Tập đoàn I. Đồng thời sau khi nhận được phán quyết trọng tài, phía người phải thi hành không có khiếu nại gì đối với phán quyết trên. Do đó ý kiến này của Công ty CP Tập đoàn I là không có căn cứ để xem xét chấp nhận.

Xét, Quyết định của Trọng tài nước ngoài về vụ kiện tranh chấp liên quan đến hợp đồng mua bán giữa Công ty Tư nhân S với Công ty CP Tập đoàn I được giải quyết theo yêu cầu khởi kiện của Công ty Tư nhân S và không vượt quá yêu cầu của hai bên đã ký kết thỏa thuận trọng tài;

Xét thành phần của Trọng tài nước ngoài, thủ tục giải quyết tranh chấp của trọng tài nước ngoài là phù hợp với pháp luật Việt Nam;

Xét, Quyết định của Trọng tài nêu trên không bị cơ quan có thẩm quyền của Ukraine hủy bỏ hoặc đình chỉ thi hành;

Ngoài ra, xét thấy việc phán quyết của Tòa án Trọng tài Thương mại Quốc tế thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Ukraine phù hợp với pháp luật Việt Nam theo thể thức trọng tài và cũng không trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam;

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ khoản 5 Điều 31; điểm b khoản 1 Điều 37 ; khoản 1 Điều 38 và điểm e khoản 1 Điều 39 ; Điều 424 ; Điều 452 và Điều 458 ; Điều 461 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; các điều III, IV, V của Công ước Newyork và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Phán quyết trọng tài AC số 117B/2015 ngày 21/7/2015 của Tòa án Trọng tài Thương mại Quốc tế thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Ukraine về giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán giữa Công ty Tư nhân S và Công ty CP Tập đoàn I.

2. Về lệ phí: Công ty Tư nhân S phải chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) lệ phí, được trừ vào số tiền 3.000.000 đồng Công ty Tư nhân S đã nộp theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí ngày 07/8/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

Nơi nhận:
- Bộ tư pháp
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỌP
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Biện Thị Hoa